

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

CÂU KỂ

CON CẦN GHI NHỚ

- Câu kể (còn gọi là câu trần thuật) là câu nhằm mục đích kể, tả hoặc giới thiệu về sự vật, sự việc; hoặc dùng để nói lên ý kiến hoặc tâm tư của mỗi người. Cuối câu kể phải ghi dấu chấm.

- Câu kể có các câu trúc: **Ai làm gì ? Ai thế nào ? Ai là gì ?**

a) Câu kể : **Ai làm gì ?** (Tuần 17- Lớp 4)

- Gồm 2 bộ phận : Bộ phận thứ nhất là chủ ngữ (CN), trả lời cho câu hỏi: **Ai (Con gì; Cái gì) ?** Bộ phận thứ 2 là vị ngữ (VN), trả lời cho câu hỏi: **Làm gì ?**

- VN trong câu kể **Ai làm gì ?** nêu lên hoạt động của người, con vật (hoặc đồ vật, cây cối được nhân hoá. VN có thể là : Động từ hoặc cụm ĐT.

- CN trong câu kể **Ai làm gì ?** chỉ sự vật (người, con vật hay đồ vật, cây cối được nhân hoá) có hoạt động được nói đến ở VN. CN thường do danh từ hoặc cụm DT tạo thành.

b) Câu kể **Ai thế nào ?** (Tuần 21- Lớp 4)

- Câu kể **Ai thế nào ?** gồm 2 bộ phận chính : CN trả lời cho câu hỏi : **Ai (cái gì, con gì) ?** Vn trả lời cho câu hỏi : **thế nào ?**

- VN trong câu kể **Ai thế nào ?** chỉ đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật được nói đến ở CN. VN thường do tính từ, động từ (hoặc cụm TT, cụm ĐT) tạo thành.

- CN trong câu kể **Ai thế nào ?** chỉ những sự vật có đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái được nêu ở VN. CN thường do DT (hoặc cụm DT) tạo thành.

c) Câu kể **Ai là gì ?** (Tuần 24- Lớp 4)

- Câu kể **Ai là gì ?** gồm 2 bộ phận. Bộ phận thứ nhất là CN, trả lời cho câu hỏi: **Ai (cái gì, con gì) ?** Bộ phận thứ 2 trả lời cho câu hỏi : **là gì (là ai, là con gì) ?**

- Câu kể **Ai là gì ?** được dùng để giới thiệu hoặc nêu nhận định về một người, một vật nào đó.

- Trong câu kể **Ai là gì ?** VN được nối với CN bằng từ **là** . VN thường do DT(hoặc cụm DT) tạo thành.

- CN trong câu kể **Ai là gì ?** chỉ sự vật được giới thiệu, nhận định ở VN. CN trả lời cho câu hỏi : **Ai (con gì, cái gì) ?** CN thường do DT (hoặc cụm DT) tạo thành.

Bài tập thực hành :

Bài 1: Tìm câu kể **Ai làm gì ?** trong đoạn văn sau rồi gạch dưới các bộ phận VN của từng câu tìm được: “Bàn tay mền mại của Tấm rắc đều những hạt com quanh bóng. Tấm ngắm nhìn bóng. Tấm nhúng bàn tay xuống nước vuốt nhẹ hai bên sườn của cá. Cá đứng im trong tay chị Tấm.”

Bài 2 : Dùng gạch (/) tách CN và VN trong từng câu sau và cho biết VN trong từng câu là ĐT hay cụm ĐT.

a) Em bé cười.

- b) Cô giáo đang giảng bài.
- c) Đàn cá chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp.

Bài 3 : Đặt 2 câu kể **Ai làm gì ?** Trong đó một câu có VN là ĐT, một câu có VN là cụm ĐT.

Bài 4 : Tìm CN, VN, trạng ngữ của các câu văn sau :

Cá Chuối mẹ lại bơi về phía bờ, rạch lên rìa nước, nằm chờ đợi. Bỗng nhiên, nghe như có tiếng bước chân rất nhẹ, Cá Chuối mẹ nhìn ra, thấy hai con mắt xanh lè của mụ mè đang lại gần. Cá Chuối mẹ lấy hết sức định nhảy xuống nước. Mụ mè đã nhanh hơn, lao phấp tới cắn vào cổ Cá Chuối mẹ. Ở dưới nước, đàn cá chuối con chờ đợi mãi không thấy mẹ.

Bài 5 : Tìm các câu kể Ai thế nào ? rồi gạch dưới các bộ phận VN.

Rừng hồi ngào ngạt, xanh thắm trên các quả đồi quanh làng. Một mảnh lá gãy cũng dậy mùi thơm. Gió càng thơm ngát. Cây hồi thẳng, cao, tròn xoe. Cành hồi giòn, dễ gãy hơn cả cành khế. Quả hồi phơi mình xoe trên mặt lá đầu cành.

Bài 7 : Tìm câu kể **Ai là gì ?** và nêu tác dụng của từng câu.

- a) Tớ là chiếc xe lu
Người tớ to lù lù.
- b) Bông cúc là nắng làm hoa
Bướm vàng là nắng bay xa lượn vòng
Lúa chín là nắng của đồng
Trái thị, trái hồng là nắng của cây.
- c) Tôi là chim chích
- d) Sống ở cảnh chanh.

Bài 9 : Xác định CN, VN trong mỗi câu sau:

- a. Tiếng cá quẫy tung toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.
- b. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.
- c. Học quả là khó khăn, vất vả.

Bài 10: Tìm CN, VN:

- a. Tiếng suối chảy róc rách.
- b. Lớp thanh niên ca hát, nhảy múa. Tiếng chuông, tiếng cồng, tiếng đàn tơ rung vang lên.

- c. Ngày tháng đi thật chậm mà cũng thật nhanh.
- d. Hoa lá, quả chín, những vật nằm ẩm ướt và con suối chảy thầm dưới chân đua nhau toả mùi thơm.
- e. Mùa xuân là Tết trồng cây.
- g. Con hơn cha là nhà có phúc.
- h. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên, những con sóng nhỏ vỗ nhẹ vào hai bên bờ cát.

Bài 11 : "Cả thung lũng giống như một bức tranh thủy mặc. Những sinh hoạt của ngày mới bắt đầu. Trong rừng, thanh niên gõ bẫy gà, bẫy chim. Phụ nữ giặt giũ bên những giếng nước. Em nhỏ đùa vui trước nhà sàn. Các cụ già chụm đầu bên những ché rượu cần. Các bà, các chị sửa soạn khung cửi".

- a. Tìm câu kể Ai - làm gì trong đoạn văn.
- b. Xác định CN, VN của các câu vừa tìm.

Bài 12 : a. Tìm câu kể Ai - làm gì trong đoạn văn.

- b. Xác định CN, VN của các câu vừa tìm.

"Đêm trăng - Biển yên tĩnh. Tàu chúng tôi buông neo trong vùng biển Trường Sa. Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau ca hát, thổi sáo. Bỗng biển có tiếng động mạnh. Cá heo gọi nhau quây đến quanh tàu như để chia vui".

Bài 13 : Điền thêm vào chỗ trống để thành câu hoàn chỉnh theo kiểu câu "Ai - làm gì?"

Anh ấy.....

Cả tôi và Hùng.....

..... sửa lại bồn hoa.

..... đang chuẩn bị bữa cơm chiều.

Bài 14 : a. Tìm câu kể Ai - thế nào ? trong đoạn văn sau: "Ngoài giờ học, chúng tôi tha thân bên bờ sông bắt bướm. Những con bướm đủ hình dáng, đủ màu sắc. Con xanh biếc pha đen như nhung. Con vàng sẫm, nhiều hình mặt nguyệt, ven cánh có răng cưa. Con bướm quạ to bằng hai bàn tay người lớn, màu nâu xỉn. Bướm trắng bay theo đàn líu ríu như hoa nắng".

- b. Xác định CN, VN của các câu vừa đó.

Bài 17: Xác định CN của các câu kể Ai - là gì ?

- a. Trẻ em là tương lai của đất nước.
- b. Mạng lưới kênh rạch chằng chịt là mạch máu cung cấp nước cho cả vùng vựa lúa Nam Bộ.

Bài 18: Viết tiếp vào chỗ trống các từ ngữ thích hợp để tạo thành câu kể Ai là gì ?

- a..... là người được toàn dân kính yêu và biết ơn.
- b..... là những người đã cống hiến đời mình cho sự nghiệp bảo vệ Tổ Quốc.
- c..... là người tiếp bước cha anh xây dựng Tổ Quốc Việt Nam ngày càng giàu đẹp.

Bài 19: Xác định các bộ phận CN, VN, trạng ngữ trong mỗi câu sau:

- a. Sáng sớm, bà con trong các thôn đã nườm nượp đổ ra đồng.
- b. Đêm ấy, bên bếp lửa hồng ba người ngồi ăn cơm với thịt gà rừng.
- c. Sau những cơn mưa xuân, một màu xanh non ngọt ngào thơm mát trải ra mênh mông trên khắp các sườn đồi.
- d. Đứng trên mũi vững chắc của chiếc xuồng máy, người nhanh tay có thể với lên hái được những trái cây trĩu xuống từ hai phía cù lao.

Bài 20: Xác định các bộ phận CN, VN, trạng ngữ trong mỗi câu sau :

- a. Hồi còn đi học, Hải rất say mê âm nhạc. Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô.
- b. Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập.
- c. Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng, trò chuyện đến sáng.
- d. Buổi sớm, ngược hướng chúng bay đi tìm ăn và buổi chiều theo hướng chúng bay về ổ, con thuyền sẽ tới được bờ.
- e. Sống trên cái đất mà ngày xưa, dưới sông cá sấu cản trước mũi thuyền, trên cạn hổ rình xem hát này, con người phải thông minh và giàu nghị lực.

Bài 21: Xác định các bộ phận CN, VN, trạng ngữ trong mỗi câu sau :

- a. Ngoài đường, tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng chân người chạy lép nhép.
- b. Trên bãi cỏ rộng các em bé xinh xắn nô đùa vui vẻ.

- c. Mùa xuân, những tán lá xanh um, che mát cả sân trường.
- d. Giữa đồng bằng xanh ngắt lúa xuân, con sông Nậm Rồn trắng sáng có khúc ngoằn ngoèo, có khúc trườn dài.
- e. Rải rác khắp thung lũng, tiếng gà gáy râm ran.
- g. Những khi đi làm nương xa, chiều không về kịp, mọi người ngủ lại trong lều.
- h. Ngay thềm lãng, mười tám cây vạn tuế tượng trưng cho một đoàn quân danh dự đứng trang nghiêm.
- i. Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà, biển đổi sang màu xanh lục.
- k. Trên nền cát trắng tinh, nơi ngực cô Mai tì xuống đón đường bay của giặc, mọc lên những bông hoa tím.
- l. Trong bóng nước láng trên cát như gương, những con chim bông biển trong suốt như thủy tinh lăn tròn trên những con sóng.
- m. Sau tiếng chuông chùa, mặt trăng đã nhỏ lại, sáng vàng vạc.
- n. Hoa lá, quả chín, những vật nằm ẩm ướt và con suối chảy thẳm dưới chân đua nhau tỏa mùi thơm.
- o. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên, những con sóng vỗ nhẹ vào hai bên bờ cát.

Bài 23 : *Xác định CN, VN trong các câu văn sau:*

- a) Đẹp vô cùng đất nước của chúng ta.
- b) Xanh biêng biếc nước sông Hương, đỏ rực hai bên bờ màu hoa phượng vĩ.

Bài 24 : *Xác định CN, VN trong các câu văn sau:* “Chiều thu, gió dịu dịu, hoa sữa thơm nồng. Chiều nào, về đến đầu phố nhà mình, Hằng cũng đều nhận ra ngay mùi thơm quen thuộc ấy.”

Bài 26 : *Xác định CN, VN, TN của những câu văn sau:*

Đã sang tháng ba, đồng cỏ vẫn giữ nguyên vẻ đẹp như hồi đầu xuân. Phủ khắp cánh đồng là một màu xanh mướt mát. Trên cao, trập trùng những đám mây trắng. Dưới thảm cỏ, đàn bò đang tung tăng chạy nhảy.

Bài 28 : *Tìm CN, VN và trạng ngữ của những câu văn sau :*

- a) Ba người con vâng lời đi mỗi người một ngả.
- b) Một hôm, trong một chuyến đi chơi thăm phong cảnh đất nước, Lạc Long Quân gặp nàng Âu Cơ thuộc dòng dõi tiên ở trên trời, đẹp người đẹp nết.

c) Một năm sau, nhân ngày trời trong gió mát, Lê Lợi cùng các quan đi thuyền dạo chơi trên hồ Tả Vọng.

d) Từ đó, để tỏ lòng ghi nhớ công ơn của Long Quân đã cho mình mượn guơm thần giết giặc, Lê Lợi đổi tên hồ Tả Vọng thành hồ Hoàn Kiếm.

Bài 29:

"Ruộng rẫy là chiến trường

Cuộc cày là vũ khí

Nhà nông là chiến sĩ

Hậu phương thi đua với tiền phương".

a. Trong các câu trên, câu nào có dạng "Ai - là gì".

b. Xác định CN, VN câu vừa tìm.

Bài 30: Tìm CN, VN ở những câu có dạng Ai - là gì ? trong bài thơ:

Nắng

Bông cúc là nắng làm hoa'

Bướm vàng là nắng bay xa lượn vòng

Lúa chín là nắng của đồng

Trái thị, trái hồng... là nắng của cây.